TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂY NINH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 69/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 06-8-2018
V/v Tranh chấp về ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Nhật Lam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Văn Quản;

2. Bà Ngô Thị Phúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hạnh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà*:** Bà Dương Thị Tiểu Phương, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 223/2018/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2018 về việc "Tranh chấp về ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị U, sinh năm 1983; Địa chỉ cư trú: Đường Đ, khu phố N, phường S, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

2. Bị đơn: Anh Trần Ngọc T, sinh năm 1979; Địa chỉ cư trú: Đường Đ, khu phố N, phường S, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 05 tháng 4 năm 2018 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn – chị Nguyễn Thị U trình bày:

Chị và anh Trần Ngọc T tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng năm 2003. Quá trình chung sống, vợ

chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn về bất đồng quan điểm trong cuộc sống, không hợp nhau. Anh T thường xuyên đi nhậu, hay đánh đập chị. Chị cho anh T cơ hội để sửa chữa nhiều lần nhưng anh T không thay đổi. Nay do tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu ly hôn với anh T.

Về con chung: Có 03 con chung tên Trần Chí H, sinh ngày 14-12-2003, Trần Ngọc K, sinh ngày 26-01-2008, Trần Ngọc N sinh ngày 20-8-2014. Chị yêu cầu được nuôi 03 con chung cho đến khi con chung thành niên, tự lao động sinh sống được, không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Trần Ngọc T vắng mặt, anh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa làm việc, không nộp bản tự khai và cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ có liên quan trong vụ án cho Tòa án nên không ghi lời trình bày.

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh*:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng thời hạn, nội dung, thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt Nội quy phiên tòa. Bị đơn vắng mặt không lý do.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị U đối với anh Trần Ngọc T về việc "Tranh chấp về ly hôn". Chị Út và anh T không còn quyền và nghĩa vụ vợ chồng.

Về con chung: Giao 03 con chung tên Trần Chí H, sinh ngày 14-12-2003, Trần Ngọc K, sinh ngày 26-01-2008, Trần Ngọc N sinh ngày 20-8-2014 cho chị Nguyễn Thị U trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi các con thành niên, tự lao động sinh sống được, không cấp dưỡng.

Anh Trần Ngọc T được quyền đến thăm nom các con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm**:** Chị Nguyễn Thị U phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên toà, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Chị Nguyễn Thị U khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Trần Ngọc T do anh T có địa chỉ cư trú cuối cùng tại phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh nên thẩm quyền giải quyết vụ án ly hôn thuộc Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn anh Trần Ngọc T đã được Tòa án tống đạt hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh T theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị U và anh Trần Ngọc T tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng năm 2003, là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị Út và anh T đã kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh T không có thiện ý hòa giải nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Út theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Giao 03 con chung tên Trần Chí H, sinh ngày 14-12-2003, Trần Ngọc K, sinh ngày 26-01-2008, Trần Ngọc N sinh ngày 20-8-2014 cho chị Nguyễn Thị U trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi các con thành niên, tự lao động sinh sống được, không cấp dưỡng.

Anh Trần Ngọc T được quyền đến thăm nom các con chung, không ai được cản trở theo quy định tại các Điều 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về nợ chung, tài sản chung: Chị Út trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị U phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: 0005362 ngày 17-4-2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Chị Út đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị U đối với anh Trần Ngọc T về việc "Tranh chấp về ly hôn". Chị Út và anh T không còn quyền và nghĩa vụ vợ chồng.

2. Về con chung: Giao 03 con chung tên Trần Chí H, sinh ngày 14-12-2003, Trần Ngọc K, sinh ngày 26-01-2008, Trần Ngọc N sinh ngày 20-8-2014 cho chị Nguyễn Thị U trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi các con thành niên, tự lao động sinh sống được, không cấp dưỡng.

Anh Trần Ngọc T được quyền đến thăm nom các con chung, không ai được cản trở.

3. Về nợ chung, tài sản chung: Không xem xét giải quyết.

4. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm**:** Chị Nguyễn Thị U phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: 0005362 ngày 17-4-2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Chị Út đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị Út có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Anh T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày Tòa án niêm yết bản án tại Ủy ban nhân dân phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Nơi nhận:
- TAND. TTN;
-VKSND. TPTN;
- CC.THADS TPTN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trương Nhật Lam